TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2023/QĐST–HNGĐ	*Châu Thành A, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 132/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Minh T

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện CTA, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu C

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện CTA, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Minh T và ông Nguyễn Hữu C. Giấy chứng nhận kết hôn số 127/CNKH, quyển số 01 ngày 18/7/2008 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện CTA, tỉnh H cấp cho ông Nguyễn Hữu C và bà Cao Minh T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 17/5/2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Cao Minh T và ông Nguyễn Hữu C thống nhất giao con chung tên Nguyễn Huỳnh H, giới tính: Nữ, sinh ngày 20/7/2006, Nguyễn Thị C1, giới tính: Nữ, sinh ngày 07/8/2008 và Nguyễn Thành Đ, giới tính: Nam,

sinh ngày 22/9/2010 cho bà Cao Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hữu C chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu.

Ông Nguyễn Hữu C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Cao Minh T tự nguyện nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0002054 ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Bà Cao Minh T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Mẫn